

Số: /QĐ-UBND

Ngọc Sơn, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;
thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương
năm 2025, phường Ngọc Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NGỌC SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/03/2017 của Chính phủ Ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi Nghị quyết số 176/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 655/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, tỉnh Thanh Hóa sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 656/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025, tỉnh Thanh Hóa sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025, tỉnh Thanh Hóa sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông báo số 5772/TB-STC ngày 29/6/2025 của Sở Tài chính Thanh Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 23/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ 2 về dự toán thu NSNN trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 phường Ngọc Sơn; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 23/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ 2 về phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025, phường Ngọc Sơn.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025, phường Ngọc Sơn cho các đơn vị thuộc phường quản lý với những nội dung chủ yếu như sau:

A. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN; THU CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

I. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025: 78.342.600 nghìn đồng (Bảy mươi tám tỷ, ba trăm bốn mươi hai triệu, sáu trăm nghìn đồng)

Bao gồm:

1. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 3.948.600 nghìn đồng;
2. Thuế thu nhập cá nhân: 3.236.000 nghìn đồng;
3. Lệ phí trước bạ: 5.847.000 nghìn đồng;
4. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.418.000 nghìn đồng;
5. Tiền thuê đất: 240.000 nghìn đồng;
6. Thu tiền sử dụng đất: 59.943.000 nghìn đồng;
7. Phí, lệ phí: 420.000 nghìn đồng;
8. Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản: 2.700.000 nghìn đồng;
9. Thu khác ngân sách phường: 590.000 nghìn đồng;

(Chi tiết tại biểu số 01, 02 kèm theo)

II. Dự toán thu ngân sách địa phương năm 2025: 230.135.000 nghìn đồng (Hai trăm ba mươi tỷ, một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Bao gồm:

1. Thu nội địa điều tiết ngân sách địa phương: 28.694.000 nghìn đồng.
2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 201.441.000 nghìn đồng.

- Bổ sung cân đối: 181.298.000 nghìn đồng.

- Bổ sung mục tiêu: 20.143.000 nghìn đồng

(Chi tiết tại biểu số 01, 02, 04, 05 kèm theo)

III. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025: 230.135.000 nghìn đồng (Hai trăm ba mươi tỷ, một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Bao gồm:

1. Chi đầu tư phát triển: 23.579.000 nghìn đồng.

2. Chi thường xuyên: 202.903.000 nghìn đồng.

2.1. Chi quốc phòng: 170.000 nghìn đồng.

2.2. Chi an ninh: 2.169.000 nghìn đồng.

2.3. Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề: 106.680.000 nghìn đồng.

2.4. Chi sự nghiệp y tế: 15.194.000 nghìn đồng.

2.5. Chi sự nghiệp văn hóa, thể thao, TDTT, PTTH: 712.000 nghìn đồng.

2.6. Chi đảm bảo an sinh xã hội: 9.577.000 nghìn đồng.

2.7. Chi sự nghiệp kinh tế: 38.651.000 nghìn đồng.

2.8. Chi sự nghiệp quản lý hành chính: 29.032.000 nghìn đồng.

2.9. Chi sự nghiệp môi trường: 208.000 nghìn đồng.

2.10. Chi khác ngân sách: 510.000 nghìn đồng.

3. Dự phòng ngân sách: 3.563.000 nghìn đồng.

(Chi tiết tại phụ lục số 03, 06, 07, 08 kèm theo)

IV. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên thực hiện các chính sách, chương trình, nhiệm vụ:

1. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh: 10.503.000 nghìn đồng

2. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thị xã (6 tháng đầu năm): 28.834.112 nghìn đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 09,10 kèm theo)

B. PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025: 230.135.000 nghìn đồng (Hai trăm ba mươi tỷ, một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Phân bổ chi tiết như sau:

I. Chi đầu tư phát triển: 23.579.000 nghìn đồng

1. Chi bồi thường GPMB và đầu tư hạ tầng: 1.861.000 nghìn đồng;

2. Chi đầu tư phát triển: 21.718.000 nghìn đồng

II. Chi thường xuyên: 202.903.000 nghìn đồng.

1. Chi quốc phòng: 170.000 nghìn đồng.

2. Chi an ninh: 2.169.000 nghìn đồng.

3. Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề: 106.680.000 nghìn đồng.

4. Chi sự nghiệp y tế: 15.194.000 nghìn đồng.

5. Chi sự nghiệp văn hóa, thể thao, TDTT, PTTH: 712.000 nghìn đồng.
6. Chi đảm bảo xã hội: 9.577.000 nghìn đồng.
7. Chi sự nghiệp kinh tế: 38.651.000 nghìn đồng.
8. Chi sự nghiệp quản lý hành chính: 29.032.000 nghìn đồng.
9. Chi sự nghiệp môi trường: 208.000 nghìn đồng.
10. Chi khác ngân sách: 510.000 nghìn đồng.

III. Dự phòng ngân sách: 3.563.000 nghìn đồng

(Chi tiết tại phụ lục số 03, 06, 07, 08 kèm theo)

Điều 2. Căn cứ dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025 được giao tại Điều 1 Quyết định này.

1. Ủy quyền cho Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường căn cứ Quyết định này thông báo, giao dự toán chi tiết cho các đơn vị dự toán, các đơn vị, tổ chức có liên quan để thực hiện.

2. Các đơn vị sử dụng ngân sách:

- Thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương trong những tháng còn lại của năm 2025 theo quy định.

- Ngoài việc tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 để thực hiện tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định; thực hiện tiết kiệm thêm chi thường xuyên dự toán năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường phối hợp với Phòng Giao dịch số 12 - Kho bạc Nhà nước khu vực XI thực hiện quản lý, kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, trong phạm vi dự toán được duyệt, đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, đảm bảo tính thống nhất từ khâu dự toán, đến kiểm tra phân bổ, điều hành và quyết toán ngân sách.

4. Thuế cơ sở 13 tỉnh Thanh Hóa chủ trì phối hợp với UBND phường và các đơn vị liên quan, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế; tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước; đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; đề ra biện pháp quản lý thu có hiệu quả đảm bảo hoàn thành và phấn đấu tăng thu ngân sách năm 2025 so với dự toán tỉnh và Hội đồng nhân dân phường giao.

Điều 3. Các cấp ngân sách thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức ngân sách nhà nước được hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 16/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC

ngày 11/03/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường; Trưởng Thuế cơ sở 13 tỉnh Thanh Hóa; Trưởng Phòng Giao dịch số 12 - Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp phường; các tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 QĐ;
- TT Đảng ủy, HĐND phường (Báo cáo);
- Sở Tài chính Thanh Hóa (Báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thế Sơn